

Số: 288 /QĐ-UBND

Cù Lao Dung, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 2076/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung năm 2021;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Cù Lao Dung tại Tờ trình số 03/TTr-HĐ ngày 27/01/2022 về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung năm 2021, cụ thể như sau:

- Tổng số thí sinh trúng tuyển: 24.
- Tổng số thí sinh không trúng tuyển: 15

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Phòng Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện thủ tục tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *nh*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Đài Truyền thanh;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT. *trinh*

CHỦ TỊCH



[Signature]
Trần Văn Nguyên

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung)

SĐT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Trình độ và chuyên ngành đào tạo		Ngoại ngữ	Tin học	Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành								
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
A TRUNG HỌC CƠ SỞ																		
I Trường Trung học cơ sở An Thạnh 1																		
I	Lương Thị Hồng Hoa		07/11/1986	Kinh	Xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Trung học cơ sở An Thạnh 1	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	A		100,0		100,0	Trúng tuyển	
II Trường Trung học cơ sở An Thạnh 2																		
I	Trần Trương Giang	25/03/1994		Kinh	Xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Trung học cơ sở An Thạnh 2	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	B		97,3		97,3	Trúng tuyển	
III Trường Trung học cơ sở An Thạnh Đông																		
I	Võ Văn Trường	23/02/1991		Khmer	Xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Trung học cơ sở An Thạnh Đông	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	B		95,5	5,0	100,5	Trúng tuyển	
IV Trường Trung học cơ sở An Thạnh Tây																		
I	Trần Minh Toàn	08/06/1986		Kinh	Thị trấn Cù Lao Dung, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Trung học cơ sở An Thạnh Tây	Giáo viên Trung học cơ sở (Tin học)	Giáo viên THCS hạng III (V.07.04.32)	Đại học	Công nghệ thông tin	B	Đại học		64,0		64,0	Trúng tuyển	
2	Phạm Thanh Tân	12/04/1996		Kinh	Xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Trung học cơ sở An Thạnh Tây	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	Cơ bản		0		0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn
V Trường Trung học cơ sở thị trấn Cù Lao Dung																		
I	Phạm Thị Ly		10/03/1986	Kinh	Xã Long Đức, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	Trường Trung học cơ sở thị trấn Cù Lao Dung	Thư viện	Thư viện viên hạng IV (V.10.02.07)	Trung cấp	Thư viện	B	A		77,5		77,5	Trúng tuyển	
B TIỂU HỌC																		
I Trường Tiểu học An Thạnh 1A																		
I	Trần Thị Thiên Trang		11/12/1999	Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh 1A	Giáo viên Tiểu học (Tiếng Anh)	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	B2	Cơ bản		77,0		77,0	Trúng tuyển	
II Trường Tiểu học An Thạnh 1B																		
I	Lê Quang Nghĩa	23/09/1989		Kinh	Xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh 1B	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	Cơ bản		0		0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Trình độ và chuyên ngành đào tạo		Ngoại ngữ	Tin học	Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành								
III	Trường Tiểu học An Thạnh 3B																	
1	Dương Hải Hòa	01/01/1991		Kinh	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh 3B	Giáo viên Tiểu học (Tin học)	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Đại học	Công nghệ thông tin				77,0		77,0	Trúng tuyển	
2	Trần Thị Sâm Bô		27/01/1993	Khmer	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh 3B	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	A	Dân tộc thiểu số	68,8	5,0	73,8	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Ngọc Lợi	22/01/1996		Kinh	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh 3B	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	A	Cơ bản		0		0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn
IV	Trường Tiểu học An Thạnh Đông B																	
1	Liêu Thị Ngọc Thư		04/04/1997	Khmer	Xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh Đông B	Giáo viên Tiểu học (Tiếng Anh)	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Đại học	Ngôn ngữ Anh			Dân tộc thiểu số	69,0	5,0	74,0	Trúng tuyển	
2	Nguyễn Thùy Vân		30/11/1994	Kinh	Thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học An Thạnh Đông B	Giáo viên Tiểu học (Tiếng Anh)	Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	Đại học	Ngôn ngữ Anh				63,0		63,0	Trúng tuyển	
V	Trường Tiểu học Đại Ân 1A																	
1	Tăng Hoàng Trinh	21/04/1994		Kinh	Xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học Đại Ân 1A	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	A		94,0		94,0	Trúng tuyển	
VI	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Lao Dung																	
1	Lê Thị Trúc Linh		05/01/1994	Kinh	Xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Tiểu học Thị trấn Cù Lao Dung	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	B		99,5		99,5	Trúng tuyển	
C	MÃM NON																	
I	Trường Mầm non Hoa Mai																	
1	Võ Thị Bích Liễu		11/02/1988	Kinh	Xã An Thạnh Tây, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hoa Mai	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	A		91,0		91,0	Trúng tuyển	
II	Trường Mầm non Hòa Mi																	
1	Ngô Thị Phụng		02/08/1997	Kinh	Xã An Thạnh Tây, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hòa Mi	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	B	Cơ bản		65,0		65,0	Trúng tuyển	
III	Trường Mầm non Hoa Phượng																	
1	Bùi Thị Kiều Tiên		10/10/1992	Kinh	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hoa Phượng	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	Năng cao		95,0		95,0	Trúng tuyển	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Trình độ và chuyên ngành đào tạo		Ngoại ngữ	Tin học	Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành								
IV	Trường Mầm non Hoa Sen																	
1	Lưu Thị Ngọc Trinh		20/05/1999	Kinh	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hoa Sen	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	C	Cơ bản		84,5		84,5	Trúng tuyển	
2	Lâm Ngọc Hào		29/12/1995	Khmer	Xã An ThạnhNam, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hoa Sen	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Đại học	Giáo dục Mầm non	B	B	Dân tộc thiểu số	98,3	5,0	103,3	Trúng tuyển	
3	Trần Trung Liệt	13/03/1992		Kinh	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hoa Sen	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	A		98,5		98,5	Trúng tuyển	
V	Trường Mầm non Hường Dương																	
1	Lưu Thị Tuyết Anh		29/07/1997	Kinh	Xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hường Dương	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Đại học	Giáo dục Mầm non	B	B		95,0		95,0	Trúng tuyển	
2	Trần Thị Kiều Trang		03/10/1995	Kinh	Xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Hường Dương	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	Cơ bản		87,0		87,0	Trúng tuyển	
VI	Trường Mầm non Rạng Đông																	
1	Lâm Thị Linh		06/12/1998	Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Rạng Đông	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	B	Nâng cao		86,5		86,5	Trúng tuyển	
2	Hồ Thị Yến Nhi		03/10/1995	Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Rạng Đông	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	Cơ bản		96,0		96,0	Trúng tuyển	
VII	Trường Mầm non Sơn Ca																	
1	Nguyễn Đức Nguyên	16/07/1993		Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Trường Mầm non Sơn Ca	Y tế trường học	Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	B	A		93,5		93,5	Trúng tuyển	
D	BAN GIÁM NGHIỆU VÀ VIỆC LÀM																	
1	Lê Tấn Đạt	09/08/1994		Kinh	Xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	A		27,0		27,0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn
2	Huỳnh Thị Diễm		29/12/1996	Kinh	Thị trấn Cù Lao Dung, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật				0		0	Không trúng tuyển	
3	Nguyễn Thị Bé Hai		17/10/1977	Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Công tác xã hội				76,5		76,5	Trúng tuyển	

Stt	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Hộ khẩu thường trú	Đơn vị dự tuyển	Vị trí việc làm dự tuyển	Mã số chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Trình độ và chuyên ngành đào tạo		Ngoại ngữ	Tin học	Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả xét tuyển	Ghi chú
		Nam	Nữ						Trình độ	Chuyên ngành								
4	Vũ Thị Huệ		22/03/1987	Kinh	Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Công tác xã hội	B	A		47,0		47,0	Không trúng tuyển	
5	Thái Văn Kiệt	01/01/1984		Kinh	Xã An Thạnh 1, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Hành chính	B	A		26,5		26,5	Không trúng tuyển	
6	Lê Hoàng Mạnh	17/05/1980		Kinh	Xã Đại An 1, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	A		51,0		51,0	Không trúng tuyển	
7	Trương Việt Mến	25/04/1985		Kinh	Xã Đại An 1, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	B		0		0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn
8	Dương Bội Ngân		20/01/1994	Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	B		32,5		32,5	Không trúng tuyển	
9	Văn Hồng Ngọc		26/11/1988	Kinh	962/29/92B Quốc Lộ 1, Khóm 3, phường 10, Thành phố Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	A		0		0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn
10	Võ Thị Hồng Nhi		01/01/1988	Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	C	A		41,5		41,5	Không trúng tuyển	Đang dùng
11	Lê Quốc Nhiều		22/05/1991	Kinh	Xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	B		0		0	Không trúng tuyển	Bỏ phỏng vấn
12	Trần Thanh Phong	30/04/1981		Kinh	Xã An Thạnh Tây, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật				33,0		33,0	Không trúng tuyển	
13	Nguyễn Thị Thắm		15/03/1986	Kinh	Xã An Thạnh Đông, huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng	Ban Giám nghèo và việc làm	Xóa đói giảm nghèo	Chuyên viên (01.003)	Đại học	Luật	B	A		22,0		22,0	Không trúng tuyển	